

Bản án số: **41/2023/HS-ST**

Ngày **23 - 02 - 2023**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Thanh Nhân.

Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Văn Quốc T (Tên thường gọi: C.H), sinh ngày 05/01/1997 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ H và bà Phạm Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 23/3/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 08/2015/HSST); Ngày 09/01/2018 bị Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (Quyết định số 02/QĐ-XPHC).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2022 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông Ngô Hữu H1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/9/2022, Võ Văn Quốc T mượn xe mô tô biển số 75G1-279.99 của ông Võ H (bố ruột T) rồi chạy đi đến đường T, phường Đ, thành phố H tìm người bán ma túy thì có một người phụ nữ khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch) hỏi T: “Tìm mua hột à” (tức là mua ma túy loại hồng phiến), T gật đầu thì người phụ nữ này bán cho T 01 (một) gói ni lông bên trong có 13 viên nén hình trụ tròn màu đỏ với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe đi về. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe đi đến trước số nhà 46 P, phường V, thành phố H thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Sau đó chuyển vụ án cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế xử lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói ni lông bên trong chứa 13 (mười ba) viên nén màu đỏ (sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359229064238811, bên trong gắn thẻ sim số 0336563623 (đã qua sử dụng);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu sơn trắng, đen, biển số 75G1-279.99; số khung: RLHJF7309GY035459, số máy: JF73E-0035622 (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận giám định số 601/KL-KTHS ngày 13/9/2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: "13 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định, (nêu tại mục 1, phần II) có khối lượng là 1,3270g (một phẩy ba hai bảy không gam) là ma túy, loại Methamphetamine".

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định là 1,2270g (một phẩy hai hai bảy không gam) mẫu bột được nghiền từ 13 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ (nêu tại mục 1, phần II) và các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả đều được niêm phong theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Qua kết quả điều tra xác định xe mô tô biển số 75G1 - 279.99 thuộc sở hữu của ông Võ H (bố của T). Ông H cho T mượn để đi chơi nhưng sau đó T đã sử dụng đi mua ma túy thì ông H không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại chiếc xe này cho ông Võ H.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Võ Văn Quốc T: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xử lý và cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSTPH ngày 04/01/2023, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Võ Văn Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn Quốc T từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi giám định. Đối với điện thoại di động hiệu Iphone, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Võ Văn Quốc T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 11/9/2022, tại trước số nhà 46 P, phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Võ Văn Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép trong người 13 viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ, qua giám định xác định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,3270 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Văn Quốc T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, bản cáo trạng số 23/CT-VKSTPH ngày 04/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Võ Văn Quốc T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất cấm và có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác. Tuy nhiên, vì dễ thỏa mãn việc chơi bời, ham muốn của bản thân, bị cáo vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp

luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không có tiền án, tiền sự; khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào và tang số bị cáo phạm tội không lớn. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị thì cũng đủ tác dụng trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy chỉ để sử dụng, không có thu lợi gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định và các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định. Đối với điện thoại di động hiệu Iphone, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn Quốc T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố:

Bị cáo Võ Văn Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Quốc T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã được thu giữ trong vụ án còn lại sau khi giám định (1,2270 gam), được gói trong một gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có hai chữ ký của giám định viên Trần Nam, hai chữ ký của điều tra viên Lê Thanh Quang, hai dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Võ Văn Quốc T, bắt ngày

11/9/2022” và các vật liệu dùng để bao gói số ma túy này.

- Trả lại cho bị cáo Võ Văn Quốc T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số imei: 359229064238811 (bên trong có gắn thẻ sim số 0336563623).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế ngày 04/01/2023.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn Quốc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT – Huế (Phòng KTNV&THA);
- Phòng PV06 Công an tỉnh TT – Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT – Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế (Phòng HTTP&THAHS);
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Nam